

Số: 233/BC-UBND

Đoàn Đào, ngày 25 tháng 5 năm 2026

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020  
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông  
tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2020 - 2025**

Thực hiện Công văn số 948/SVHTTDL-TTBCXB ngày 06/5/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin. Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### **I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

Xã Đoàn Đào được thành lập ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập 03 đơn vị hành chính (Đoàn Đào, Minh Hoàng và Phan Sào Nam) thuộc huyện Phù Cừ (cũ); gồm 13 thôn; có quốc lộ 38B, và các tuyến giao thông liên tỉnh, liên xã đi qua, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội và triển khai hoạt động thông tin cơ sở.

#### **1. Việc ban hành kế hoạch, chương trình, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện Đề án.**

##### ***1.1. Trước sáp nhập (từ tháng 01/2020 đến tháng 6/2025).***

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp, 03 đơn vị xã cũ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã tổ chức Hội nghị phân công nhiệm vụ cho từng ban, ngành, đơn vị phối hợp thực hiện các mục tiêu của kế hoạch, nhằm phát triển hệ thống truyền thanh, ứng dụng CNTT. Giao nhiệm vụ cụ thể cho công chức phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội chủ trì tham mưu, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Công tác thông tin, tuyên truyền cơ sở từng bước được củng cố, bảo đảm cung cấp thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, của địa phương đến nhân dân.

##### ***1.2. Sau sáp nhập (từ ngày 01/7/2025).***

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và thành lập xã Đoàn Đào từ 01/7/2025, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục kế thừa các nhiệm vụ của Đề án; đồng thời rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ phù hợp với mô hình tổ chức mới;

- Ủy ban nhân dân đã ban hành quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận hành hệ thống truyền thanh cơ sở; thường xuyên rà soát, nâng cấp, sửa chữa thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **2. Về công tác tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 135/QĐ-TTg**

### **2.1. Trước sáp nhập.**

- Thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Chính phủ về phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, Ủy ban nhân dân các xã cũ (thuộc UBND xã Đoàn Đào hiện nay) đã tổ chức các hội nghị triển khai, quán triệt đến các ban, ngành, đoàn thể và các thôn trên địa bàn xã nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội ở địa phương;

- Tổ chức tuyên truyền lồng ghép tại các hội nghị, sinh hoạt chi bộ, họp thôn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức xây dựng, củng cố, phát triển và hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở;

- Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã để phổ biến các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở đến đông đảo người dân.

### **2.2. Sau sáp nhập.**

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã tiếp tục thực hiện các nội dung tại Quyết định số 135/QĐ-TTg và duy trì phát sóng thường xuyên với tần suất 02 buổi/ngày, từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần. Thường xuyên nâng cao chất lượng nội dung thông tin để cung cấp, trao đổi thông tin theo hướng chủ động, kịp thời, chính xác và hiệu quả. Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu, số hóa nguồn thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin nguồn tuyên truyền, phổ biến đến người dân và phục vụ công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

### **1. Kết quả xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.**

#### **1.1. Việc xây dựng đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.**

Trong giai đoạn 2020 đến 06 tháng đầu năm 2025 (trước sáp nhập); 03 xã Đoàn Đào, Minh Hoàng, Phan Sào Nam, đã triển khai thực hiện duy trì tốt hệ thống truyền thanh cơ sở; tuy nhiên việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa được đồng bộ (tại xã Đoàn Đào cũ thực hiện phát thanh trên hệ thống truyền thanh có dây và hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông của Mobifone; tại xã Minh Hoàng và xã Phan Sào Nam cũ thực hiện phát thanh trên hệ thống truyền thanh có dây). Tháng 4/2026, UBND xã đã triển khai đầu tư hệ thống truyền thanh công nghệ số hóa IT tại các thôn (Trà Bò, Phú Mãn, Phương Bò, Ba Đông - thuộc xã Phan Sào Nam cũ).

#### **1.2. Việc bố trí nguồn lực, kinh phí đầu tư; bảo dưỡng, duy trì hoạt động đài truyền thanh cấp xã.**

##### **1.2.1. Trước sáp nhập.**

Nguồn kinh phí cho hoạt động đài truyền thanh còn hạn chế, số lượng loa và hệ thống đường dây được lắp đặt từ lâu, hiện tại nhiều chỗ bị đứt phải thường xuyên thực hiện việc kiểm tra đầu nối; việc lắp đặt các cụm loa chưa đảm bảo, trên một số khu dân cư không nghe thấy các tin bài, thông tin của Đài truyền thanh khi phát sóng.

#### 1.2.2. Sau sáp nhập.

- Kinh phí hoạt động của đài truyền thanh được bố trí từ ngân sách địa phương, đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên. Tuy nhiên, nguồn kinh phí dành cho hoạt động thông tin chưa đáp ứng nhu cầu hoạt động thông tin;

- Hiện nay, xã duy trì hệ thống truyền thanh gồm cụm loa tại các thôn, bảo đảm phủ sóng thông tin trên địa bàn. Một số cụm loa được đầu tư, sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng truyền tải thông tin. Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị truyền thanh, đảm bảo hoạt động thường xuyên, liên tục; tuy nhiên vẫn còn khó khăn về kinh phí nâng cấp đồng bộ thiết bị;

- Việc chi trả nhuận bút, thù lao cho tin, bài phát thanh chưa được thực hiện *(do chưa có quy định cụ thể của HĐND tỉnh về chi trả thù lao nhuận bút đối với Đài truyền thanh cấp xã)*; chủ yếu là các tin bài của ban biên tập kiêm nhiệm viết, đưa tin.

### **1.3. Việc bố trí nhân sự vận hành đài truyền thanh cấp xã.**

#### 1.3.1. Trước sáp nhập.

- Nhân sự Đài truyền thanh cấp xã là 02 người thuộc Đoàn thanh niên và Hội LHPN xã kiêm nhiệm;

- Nhân sự đài truyền thanh cấp thôn là 01 người thuộc Ban công tác mặt trận thôn hoặc phó trưởng thôn kiêm nhiệm.

#### 1.3.2. Sau sáp nhập.

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, UBND xã Đoàn Đào giao 01 công chức phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, trực tiếp tham mưu triển khai công tác thông tin cơ sở, truyền thanh và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn;

- Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào mới (sau sáp nhập) đã nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy, kiện toàn đội ngũ cán bộ, viên chức, ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, tiếp tục duy trì và từng bước nâng cấp hệ thống truyền thanh cơ sở; đã thực hiện việc kết nối 3 hệ thống truyền thanh của 3 xã cũ;

- Nhân sự trực tiếp vận hành hệ thống truyền thanh do Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã quản lý và thực hiện. Viên chức phụ trách thường xuyên cập nhật nội dung, vận hành hệ thống và phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền; tuy nhiên nguồn nhân lực chuyên môn vẫn còn hạn chế;

- Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã bố trí viên chức trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ: Biên tập, viết tin, thu thanh, sản xuất chương trình phát thanh hằng ngày; cài đặt, vận hành chương trình trên hệ thống truyền thanh; hướng dẫn cán bộ phụ trách đài truyền thanh thôn cài đặt và sử dụng ứng dụng trong hoạt động truyền thanh cơ sở;

- Mỗi thôn bố trí 01 tuyên truyền viên cơ sở phụ trách công tác truyền thanh, tuyên truyền tại thôn. Đội ngũ tuyên truyền viên chủ yếu là trưởng ban công tác Mặt trận, phó trưởng thôn hoặc bí thư chi đoàn thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ. Do hoạt động mang tính chất kiêm nhiệm nên hiện nay đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở chưa có kinh phí hỗ trợ, chi trả thù lao, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động tuyên truyền tại cơ sở.

***1.4. Số lượng đài truyền thanh cấp xã và cụm thu (thu loa) phát thanh (có dây, không dây FM, công nghệ thông tin - viễn thông), trong đó có bao nhiêu cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông kết nối với hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.***

- Hiện nay, toàn xã có 67 cụm loa được phân bổ đồng đều tại các thôn, khu dân cư và khu vực trung tâm xã (Gồm: 18 cụm loa có dây; 23 cụm loa sử dụng hệ thống công nghệ thông tin viễn thông của Mobifone và 26 cụm loa sử dụng hệ thống công nghệ số hóa IT). Hệ thống thiết bị hoạt động cơ bản ổn định, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ thông tin cơ sở.

- Hệ thống phát thanh của xã Đoàn Đào đã thực hiện việc kết nối với hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; tuy nhiên cơ sở vật chất chưa đảm bảo để vận hành.

***1.5. Đánh giá hiệu quả hệ thống truyền thanh cấp xã sau khi sáp nhập.***

\* Thuận lợi.

- Sau khi sáp nhập, Trung tâm đã tham mưu thực hiện việc kết nối hệ thống truyền thanh của 3 xã cũ lại với nhau; đảm bảo thuận lợi cho việc vận hành hệ thống;

- Nội dung chương trình phát thanh được sản xuất tập trung tại Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng và kịp thời;

- Đài truyền thanh xã duy trì phát thanh 02 buổi/ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; ngoài ra thực hiện phát thanh tăng cường, đột xuất phục vụ các nhiệm vụ chính trị, công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ tuyên truyền trọng tâm của địa phương;

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, hệ thống truyền thanh tiếp tục được duy trì ổn định, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương và đáp ứng yêu cầu tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu đến người dân.

\* Khó khăn.

- Địa bàn xã mới rộng, dân số đông, nhiều thôn nên việc quản lý, kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống loa gặp khó khăn;

- Hạ tầng hệ thống truyền thanh không đồng bộ giữa các xã cũ, do đó trong quá trình vận hành sử dụng còn bị nghẽn, tín hiệu phát còn chập chờn, không đồng nhất ở một số thời điểm và khu vực, ảnh hưởng đến chất lượng truyền tải thông tin;

- Nhân sự vận hành còn mỏng dẫn đến đôi lúc xử lý sự cố chưa kịp thời;

- Một bộ phận tuyên truyền viên ở thôn hoạt động kiêm nhiệm, chưa có chế độ hỗ trợ nên hiệu quả hoạt động chưa thật sự đồng đều giữa các địa bàn.

*(Báo cáo số liệu theo biểu mẫu 1 kèm theo)*

## **2. Kết quả xây dựng bảng tin điện tử công cộng.**

- Hiện nay địa phương chưa có bảng tin điện tử công cộng kết nối hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh. Việc tuyên truyền thông tin công cộng chủ yếu thông qua hệ thống truyền thanh, bảng tin truyền thống và các nền tảng mạng xã hội của địa phương;

- Hội đồng nhân dân xã đã bố trí nguồn kinh phí để thực hiện đầu tư bảng tin điện tử công cộng trong thời gian tới.

## **3. Kết quả nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ viên chức phụ trách công nghệ thông tin và người làm công tác thông tin cơ sở.**

### ***3.1. Công tác tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho người phụ trách về công nghệ thông tin và người làm công tác thông tin cơ sở.***

#### **3.1.1. Trước sáp nhập.**

Các xã cũ cử người phụ trách công nghệ thông tin và người làm công tác thông tin cơ sở, tham gia tập huấn các lớp bồi dưỡng do cấp huyện, cấp tỉnh tổ chức.

#### **3.1.2. Sau sáp nhập.**

- Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp tổ chức 01 buổi hướng dẫn sử dụng phần mềm truyền thanh cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở, với trên 30 lượt cán bộ phụ trách ở thôn;

- Cử cán bộ phụ trách công nghệ thông tin và người làm công tác thông tin cơ sở tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin cơ sở trong tình hình mới sau sáp nhập.

### ***3.2. Biên soạn các loại tài liệu.***

Viên chức phụ trách thông tin cơ sở được cung cấp tài liệu tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ dưới dạng văn bản điện tử; đồng thời khai thác các video hướng dẫn, tài liệu trực tuyến phục vụ công tác chuyên môn.

### ***3.3. Đánh giá chung hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng.***

Thông qua các lớp tập huấn, viên chức làm công tác thông tin cơ sở từng bước nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

#### **4. Kết quả tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở.**

##### ***4.1. Về hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cơ quan, đơn vị về vai trò, tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin để chỉ đạo, tổ chức xây dựng, củng cố, phát triển và hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở.***

- Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và các thôn về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở. Nội dung tuyên truyền được lồng ghép thông qua các hội nghị giao ban, các cuộc họp cơ quan, họp thôn và thông qua hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành;

- Các phòng, cơ quan, đơn vị, các ban, ngành đoàn thể đã tích cực triển khai sử dụng các phần mềm quản lý văn bản, hệ thống thư điện tử công vụ, nhóm trao đổi công việc trên nền tảng số, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, kịp thời cung cấp thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở từng bước được nâng lên.

##### ***4.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến đến người dân về các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở của địa phương.***

- Tăng cường tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các ứng dụng công nghệ thông tin thông qua hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội (Zalo, Facebook cộng đồng), các hội nghị tuyên truyền, sinh hoạt đoàn thể và các buổi họp dân tại thôn;

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc hướng dẫn người dân tiếp cận, khai thác thông tin chính thống trên môi trường mạng; sử dụng các nền tảng số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; tiếp cận thông tin tuyên truyền của địa phương qua các nhóm Zalo cộng đồng, cổng thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh của xã. Qua đó góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, tạo sự tương tác giữa chính quyền với Nhân dân, từng bước hình thành thói quen sử dụng công nghệ số trong đời sống và sản xuất.

##### ***4.3. Đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến.***

- Công tác tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở cơ bản đạt hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân về vai trò của chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và tiếp cận thông tin. Việc ứng dụng công nghệ thông tin từng bước đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, tăng cường tính công khai, minh bạch và tương tác giữa chính quyền với người dân;

- Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc ứng dụng công nghệ thông tin tại một số thôn còn hạn chế; trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận

người dân chưa đồng đều; cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ công tác thông tin cơ sở còn thiếu và chưa đồng bộ. Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ năng số, đầu tư cơ sở vật chất, từng bước nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở.

*(Báo cáo số liệu theo biểu mẫu 5 kèm theo)*

## **5. Kết quả xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động thông minh.**

Việc xây dựng, ứng dụng trên thiết bị di động thông minh từng bước được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác thông tin và phục vụ công tác tuyên truyền, thông tin cơ sở.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.**

### **1. Kết quả đạt được so với mục tiêu của Đề án.**

***1.1. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu 100% thông tin thiết yếu từ hệ thống thông tin cơ sở được phổ biến đến người dân; 100% ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống thông tin cơ sở.***

- Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm triển khai đồng bộ các hình thức thông tin, tuyên truyền nhằm bảo đảm các thông tin thiết yếu được chuyển tải kịp thời đến nhân dân thông qua hệ thống đài truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội cộng đồng và các hội nghị tuyên truyền tại cơ sở. Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh, cải cách hành chính và chuyển đổi số;

- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến việc thực thi chính sách, pháp luật tại cơ sở cơ bản được tiếp nhận thông qua nhiều kênh như tiếp công dân, phản ánh trực tiếp tại thôn, hệ thống mạng xã hội cộng đồng, hòm thư góp ý và các cuộc đối thoại với nhân dân. Chính quyền địa phương đã chỉ đạo xem xét, xử lý và phản hồi kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

***1.2. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu 100% nội dung thông tin thiết yếu từ trung ương, cấp tỉnh, cấp xã để tuyên truyền, phổ biến đến người dân được cung cấp trên hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.***

- Địa phương đã thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, khai thác và sử dụng các nội dung thông tin thiết yếu từ hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh để phục vụ công tác tuyên truyền tại cơ sở. Các thông tin chỉ đạo, định hướng tuyên truyền của trung ương, tỉnh và cấp xã được cập nhật tương đối đầy đủ, kịp thời, bảo đảm tính chính xác, thống nhất trong quá trình tuyên truyền đến nhân dân;

- Việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cấp từng bước được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở, đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin chính thống trong tình hình mới.

***1.3. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu 100% người làm công tác thông tin cơ sở các cấp được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật phù hợp với vị trí việc làm.***

- Viên chức phụ trách công tác thông tin cơ sở cơ bản đã được tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức. Nội dung tập huấn tập trung vào kỹ năng biên tập tin bài, vận hành hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý, khai thác thông tin trên môi trường số và thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thông tin cơ sở;

- Qua các lớp tập huấn, trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ làm công tác thông tin cơ sở từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

***1.4. Đánh giá chung về hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở.***

- Công tác hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở đã được quan tâm triển khai và đạt một số kết quả tích cực. Hệ thống truyền thanh cơ sở từng bước được nâng cấp theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; việc ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền ngày càng được mở rộng;

- Hoạt động thông tin cơ sở đã có sự chuyển biến theo hướng nhanh hơn, linh hoạt hơn, tăng cường khả năng tương tác với người dân, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phục vụ nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

## **2. Những khó khăn, vướng mắc**

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, địa phương vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Hạ tầng công nghệ thông tin và hệ thống thiết bị phục vụ hoạt động thông tin cơ sở tại một số địa bàn còn thiếu và chưa đồng bộ; nhiều thiết bị được đầu tư từ các giai đoạn khác nhau nên hiệu quả khai thác chưa cao, ảnh hưởng đến việc truyền tải thông tin đến người dân.

- Nguồn kinh phí dành cho hoạt động thông tin cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư, nâng cấp đồng bộ hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số.

- Đội ngũ làm công tác thông tin cơ sở chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, trong khi khối lượng công việc ngày càng tăng, dẫn đến thời gian dành cho công tác chuyên môn còn hạn chế.

- Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ và người dân chưa đồng đều, nhất là ở khu vực nông thôn, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các hoạt động thông tin cơ sở trên môi trường số.

- Sự phát triển nhanh của mạng xã hội và các nền tảng số làm cho thông tin được lan truyền với tốc độ cao, trong đó có nhiều thông tin chưa được kiểm chứng, gây khó khăn cho công tác định hướng dư luận và tuyên truyền thông tin chính thống tại cơ sở.

### **3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc**

- Nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực thông tin cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Hệ thống truyền thanh và thiết bị kỹ thuật được đầu tư qua nhiều thời kỳ, từ nhiều nguồn khác nhau nên còn thiếu tính đồng bộ và khó khăn trong công tác quản lý, vận hành.

- Đội ngũ làm công tác thông tin cơ sở chủ yếu kiêm nhiệm, trong khi chưa có cơ chế hỗ trợ phù hợp nên việc dành thời gian nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn còn hạn chế.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ cơ sở và người dân chưa được tổ chức thường xuyên, liên tục; một số cán bộ còn hạn chế trong việc tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới.

### **4. Những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn**

- Nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân ngày càng đa dạng, yêu cầu thông tin phải nhanh chóng, chính xác và được cung cấp trên nhiều nền tảng số khác nhau.

- Quá trình chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số đặt ra yêu cầu tiếp tục hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nguy cơ phát sinh, lan truyền thông tin xấu độc, thông tin sai sự thật trên không gian mạng ngày càng gia tăng, đòi hỏi phải nâng cao hiệu quả công tác định hướng thông tin và tuyên truyền chính thống tại cơ sở.

- Yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin cơ sở ngày càng cao, cần có giải pháp đồng bộ về kỹ thuật, nhân lực và quản lý.

- Việc tổ chức hoạt động thông tin cơ sở sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính đặt ra yêu cầu hoàn thiện cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống thông tin trên địa bàn rộng hơn và dân số đông hơn.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN TIẾP THEO.**

Trong thời gian tới, UBND xã Đoàn Đào tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án, tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở.
- Từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hiện đại hóa hệ thống truyền thanh cơ sở theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảo đảm hoạt động ổn định, đồng bộ và hiệu quả.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền; khai thác hiệu quả hệ thống thông tin nguồn và các nền tảng số phục vụ hoạt động thông tin cơ sở.
- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, viên chức và tuyên truyền viên cơ sở nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.
- Từng bước triển khai các thiết chế thông tin cơ sở hiện đại, trong đó có bảng tin điện tử công cộng phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.
- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền trên địa bàn.

#### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.**

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền trong tình hình mới, UBND xã Đoàn Đào đề nghị UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện về cơ chế, nguồn lực để địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án, cụ thể như sau:

- Quan tâm bố trí nguồn kinh phí để đầu tư, nâng cấp đồng bộ hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng và các trang thiết bị phục vụ hoạt động thông tin cơ sở, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.
- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, viên chức, tuyên truyền viên làm công tác thông tin cơ sở.
- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ; kịp thời cung cấp thông tin nguồn, tài liệu tuyên truyền để địa phương khai thác, sử dụng hiệu quả trong công tác thông tin, tuyên truyền tại cơ sở.

- Nghiên cứu ban hành cơ chế hỗ trợ, chế độ phù hợp đối với đội ngũ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ truyền thanh và tuyên truyền viên cơ sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở.

- Quan tâm hỗ trợ các địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính trong việc hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, kết nối đồng bộ hệ thống thông tin cơ sở và triển khai các nền tảng số phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin. Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào trân trọng báo cáo./

**Nơi nhận:**

- Sở Văn hoá, TT và du lịch (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lãnh đạo VP HĐND - UBND xã;
- Phòng Văn hóa - xã hội;
- Trung tâm DVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thị Vân Anh*  
**Nguyễn Thị Vân Anh**

**Biểu mẫu số 01**  
**Kết quả xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng**  
**công nghệ thông tin - viễn thông giai đoạn 2020-2025**  
*(Kèm theo Báo cáo số 233/BC-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã Đoàn Đào)*

| Năm            | Đài truyền thanh cấp xã                  |                                                             | Số lượng cụm thu phát thanh (cụm loa) của đài truyền thanh cấp xã |               | Số lượng cụm thu phát thanh ứng dụng CNTT-VT của đài truyền thanh cấp xã kết nối Hệ thống TTN cấp tỉnh | Số lượng nhân sự vận hành đài truyền thanh cấp xã |                      |                                                |                                    | Kinh phí đầu tư đài truyền thanh cấp xã<br><i>(Nguồn: Ngân sách địa phương, Chương trình MTQG, nguồn xã hội hóa)</i> |                | Kinh phí bảo dưỡng, duy trì hoạt động đài truyền thanh cấp xã hằng năm<br><i>(Nguồn: Ngân sách địa phương, Chương trình MTQG, nguồn xã hội hóa)</i> |                            |
|----------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
|                | Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT | Đài truyền thanh có dây/không dây                           | Cụm CNTT-VT và công nghệ số hóa IT                                | Cụm có dây/FM |                                                                                                        | Tổng cộng                                         | Công chức Phòng VHXH | Viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã | Người hoạt động không chuyên trách | Số kinh phí (triệu đồng)                                                                                             | Nguồn kinh phí | Số kinh phí (triệu đồng)                                                                                                                            | Nguồn kinh phí             |
| (1)            | (2)                                      | (3)                                                         | (4)                                                               | (5)           | (6)                                                                                                    | (7)=(8)+(9)+(10)                                  | (8)                  | (9)                                            | (10)                               | (11)                                                                                                                 | (12)           | (13)                                                                                                                                                | (14)                       |
| 7/2025-12/2025 |                                          | vận hành 2 hệ thống có dây và không dây hoạt động song song | 49                                                                | 18            | 2                                                                                                      | 1                                                 | 0                    | 1                                              | 0                                  |                                                                                                                      |                | 65.000.000                                                                                                                                          | Nguồn ngân sách địa phương |

**Biểu mẫu số 4**  
**Kết quả nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ**  
**người phụ trách công nghệ thông tin và người làm công tác thông tin cơ sở giai đoạn năm 2020 - 2025**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Đoàn Đào)*

| Năm             | Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng                                                                                                               |                                       |                                                      |                                                                                                                                       |                                       |                                                      |                                                                                                                                                  |                                       |                                                      | Biên soạn các loại tài liệu                                                                    |                   |      |                                                                                                                                                                                                       |                  |                   |      |                                      |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------|------|--------------------------------------|
|                 | Tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng biên soạn, biên tập tin, bài; nâng cao năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá chất lượng nội dung thông tin |                                       |                                                      | Tập huấn, bồi dưỡng về sử dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin |                                       |                                                      | Tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng biên soạn tài liệu tuyên truyền, sản xuất nội dung chương trình, biên tập tin, bài phát thanh theo hướng hiện đại |                                       |                                                      | Biên soạn, cung cấp tài liệu, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn bằng video/clip, bài giảng điện tử |                   |      | Biên soạn sách hướng dẫn, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, kiến thức kỹ thuật, công nghệ, kỹ năng tuyên truyền cho người làm công tác thông tin cơ sở dưới hình thức bản in, xuất bản điện tử |                  |                   |      |                                      |
|                 | Hình thức tổ chức tập huấn                                                                                                                 | Số lượng Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng | Số lượng người tham gia hội nghị tập huấn, bồi dưỡng | Hình thức tổ chức tập huấn                                                                                                            | Số lượng Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng | Số lượng người tham gia hội nghị tập huấn, bồi dưỡng | Hình thức tổ chức tập huấn                                                                                                                       | Số lượng Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng | Số lượng người tham gia hội nghị tập huấn, bồi dưỡng | Tên các tài liệu                                                                               | Số lượng tài liệu |      | Số lượng người đã được nhận tài liệu                                                                                                                                                                  | Tên các tài liệu | Số lượng tài liệu |      | Số lượng người đã được nhận tài liệu |
| (1)             | (2)                                                                                                                                        | (3)                                   | (4)                                                  | (5)                                                                                                                                   | (6)                                   | (7)                                                  | (8)                                                                                                                                              | (9)                                   | (10)                                                 | (11)                                                                                           | (12)              | (13) | (14)                                                                                                                                                                                                  | (15)             | (16)              | (17) | (18)                                 |
| Năm 2020-6/2025 | Trực Tiếp                                                                                                                                  | 1                                     | 3                                                    | Trực Tiếp                                                                                                                             | 1                                     | 3                                                    | Trực Tiếp                                                                                                                                        | 1                                     | 3                                                    |                                                                                                |                   |      |                                                                                                                                                                                                       |                  |                   |      |                                      |
| 6/2025-12/2025  | Trực Tiếp                                                                                                                                  | 1                                     | 1                                                    | Trực Tiếp                                                                                                                             | 1                                     | 1                                                    | Trực Tiếp                                                                                                                                        | 1                                     | 1                                                    |                                                                                                |                   |      |                                                                                                                                                                                                       |                  |                   |      |                                      |

**Ghi chú:**

- (2) Hình thức tổ chức tập huấn: Trực tiếp hoặc trực tuyến (online);
- VD: Biên soạn tài liệu:

**Biểu mẫu số 5**  
**Kết quả tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động**  
**thông tin cơ sở giai đoạn năm 2020-2025**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Đoàn Đào)

| Năm           | Tuyên truyền, phổ biến đến người dân về các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở của địa phương |                                                                |                                                                                                                                            | Hội thảo, hội thi, tư vấn về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở |                         | Công tác biểu dương, khen thưởng                                                                                                        |                                           |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|               | Số lượng các tin, bài phát trên đài truyền thanh cấp xã                                                                 | Số lượng các tin, bài đăng tải trên bảng tin điện tử công cộng | Số lượng các tin, bài đăng tải trên báo chí, xuất bản phẩm, trang/cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác | Số lượng hội thảo, hội thi, tư vấn                                                        | Số lượng người tham gia | Nội dung những mô hình hay, cách làm sáng tạo ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở được biểu dương, khen thưởng | Tổng số lượng những mô hình, cách làm hay |
| (1)           | (3)                                                                                                                     | (4)                                                            | (5)                                                                                                                                        | (6)                                                                                       | (7)                     | (8)                                                                                                                                     | (9)                                       |
| Năm 2020-2025 | 135                                                                                                                     |                                                                |                                                                                                                                            |                                                                                           |                         |                                                                                                                                         |                                           |